

BỘ TƯ PHÁP  
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN  
CHUYÊN TRÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37/QĐ-BQLDACT

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v phê duyệt Điều khoản tham chiếu và Dự toán chi tiết Gói thầu ICS – 37 (Hoạt động 3.2.7.2). Thu thập phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ TGPL thuộc Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản

**GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CHUYÊN TRÁCH BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/05/2023);

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quy chế Đấu thầu mua sắm dành cho Bên vay vốn tài trợ dự án đầu tư của Ngân hàng Thế giới (Án bản lần thứ 4, tháng 11/2020);

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/03/2022 của Bộ Tư pháp ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Hiệp định viện trợ không hoàn lại kèm theo Bảng chi phí Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-BTP ngày 17/01/2022 của Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Văn kiện Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-BTP ngày 10/01/2025 của Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch đấu thầu năm 2025 của Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”;

Căn cứ Thư không phản đối ngày 16/7/2025 của Ngân hàng Thế giới về Điều khoản tham chiếu gói thầu ICS-37;

Căn cứ Công văn số 710/PB&TG-VP ngày 11/7/2025 của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý (Cục PBGDPL&TGPL) về việc thực hiện gói thầu ICS-37,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Điều khoản tham chiếu và Dự toán chi tiết Gói thầu ICS – 37 (Hoạt động 3.2.7.2). Thu thập phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ TGPL thuộc Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản, với các nội dung sau:

### 1. Dự toán chi tiết:

- Giá dự toán: 393.384.600 (Ba trăm chín mươi ba triệu ba trăm tám mươi tư nghìn sáu trăm đồng)./. (Chi tiết theo Phụ lục 1).

- Nguồn vốn: Viện trợ ODA không hoàn lại của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản thông qua Ngân hàng Thế giới.

### 2. Điều khoản tham chiếu gói thầu ICS-37 (Chi tiết theo Phụ lục 2).

**Điều 2.** Giao Cục PBGDPL&TGPL, nhóm thực hiện dự án WB và Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, thực hiện các bước tiếp theo đúng theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Cục PBGDPL&TGPL, nhóm thực hiện Dự án WB, các thành viên của Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

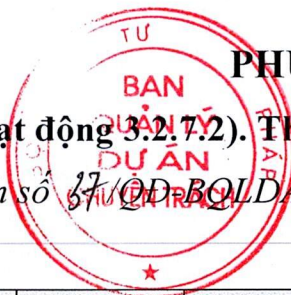
### Nơi nhận:

- Như: Điều 4;
- Lưu: BQLDACT (VT).

GIÁM ĐỐC



Đào Quý Lộc



**PHỤ LỤC 1. DỰ TOÁN CHI TIẾT**

**Gói thầu ICS – 37 (Hoạt động 3.2.1.7.2). Thu thập phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ TGPL**

(Kèm theo Quyết định số 67/QĐ-BQLDACT ngày 11/8/2025 của Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp)

Tỷ giá: 1 USD = 24.259 đồng

A	Chi thù lao chuyên gia	Đơn vị tính	Số lượng (người)	Dự kiến đơn giá		Số lượng (ngày)	Dự kiến thành tiền		Ghi chú
				Dự kiến đơn giá	Dự kiến đơn giá		Dự kiến thành tiền	Dự kiến thành tiền	
				(Nguyên tệ USD)	(Quy đổi VNĐ)		(Nguyên tệ USD)	(Quy đổi VNĐ)	
1	Thù lao chuyên gia thứ nhất	VNĐ/Người / Ngày	1	270	6.550.000	30	8.100	196.670.000	Bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân
	<i>Thuế thu nhập cá nhân 10%</i>						810	19.667.000	<i>Trích tại nguồn trả cho cơ quan thuế</i>
2	Thù lao chuyên gia thứ hai	VNĐ/Người / Ngày	1	192	4.660.000	30	5.760	139.870.000	Bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân
	<i>Thuế thu nhập cá nhân 10%</i>						576	13.987.000	<i>Trích tại nguồn trả cho cơ quan thuế</i>
<b>B</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>						2.340	56.844.600	
<b>Tổng cộng</b>							<b>16.200</b>	<b>393.384.600</b>	
Bằng chữ: Ba trăm chín mươi ba triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn sáu trăm đồng./.									



## PHỤ LỤC 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU GÓI THẦU ICS-37

(Kèm theo Quyết định số 37/QĐ-BQLDACT ngày 11/8/2025 của Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp)

<b>Tên Dự án:</b>	Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”
<b>Gói thầu ICS-37.2025:</b>	Thu thập, phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý
<b>Số lượng</b>	Hai (02) chuyên gia trong nước (01 chuyên gia làm trưởng nhóm và 01 chuyên gia thành viên)
<b>Mục đích:</b>	Thuê tuyển 02 chuyên gia trong nước (01 chuyên gia làm trưởng nhóm và 01 thành viên) để thực hiện thu thập, nghiên cứu, phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý (trong đó có phân tích đến đối tượng thụ hưởng là người dân tộc thiểu số, phụ nữ, khuyết tật, bạo lực gia đình... ) dựa trên số liệu vụ việc trợ giúp pháp lý kết thúc trong giai đoạn 01/2022 – 6/2025 do Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Lào Cai, Điện Biên cung cấp nhằm nắm được thực trạng, đề xuất giải pháp tăng cường chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý, đánh giá mức độ hài lòng của người thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý và cải thiện niềm tin của người thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý đặc biệt là các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương đối với dịch vụ trợ giúp pháp lý.
<b>Địa điểm:</b>	Tại Hà Nội hoặc địa phương được lựa chọn của Dự án tại Việt Nam
<b>Thời gian:</b>	Tổng số 60 ngày làm việc. Mỗi chuyên gia sẽ làm việc trong thời gian dự kiến là 30 ngày làm việc (có thể không liên tục nhưng không quá 90 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng tư vấn
<b>Giám sát hợp đồng:</b>	Bộ Tư pháp
<b>Hạn nộp hồ sơ</b>	Từ ngày ...../...../2025 đến 17h00 ngày ...../...../2025

### I. BỐI CẢNH VÀ THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

#### 1. Thông tin chung về dự án

Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm: 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án.

Dự án được phê duyệt và thực hiện phù hợp với chủ trương thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu,

vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và Nghị quyết số 142/2016/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021- 2025, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc, trong đó giao Bộ Tư pháp “tăng số lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị”.

Trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý (TGPL), Dự án phù hợp với mục tiêu trọng tâm, định hướng của Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý và Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 đó là lấy người được trợ giúp pháp lý làm trung tâm, nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý, tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, truyền thông về trợ giúp pháp lý và thu hút xã hội tham gia hoạt động trợ giúp pháp lý.

## **2. Mục tiêu của Dự án**

Dự án có mục tiêu tổng thể là cải thiện việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và thúc đẩy trao quyền pháp lý cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, tập trung vào Điện Biên, Lào Cai và các tỉnh được lựa chọn tại khu vực miền núi phía Bắc.

Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Nâng cao nhận thức của người dân về trợ giúp pháp lý và tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ trợ giúp pháp lý.
- Tăng cường sự tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức xã hội phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

## **3. Các hợp phần của Dự án**

Dự án có 4 hợp phần, cụ thể như sau:

+ **Hợp phần 1:** Nâng cao khả năng tiếp cận trợ giúp pháp lý của người dân ở cơ sở, đặc biệt là nhóm người nghèo, dân tộc thiểu số và những người dễ bị tổn thương khác ở khu vực miền núi phía Bắc. Hợp phần này tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc hiện nay là người dân chưa sử dụng nhiều dịch vụ trợ giúp pháp lý (mặc dù không phải trả phí);

+ **Hợp phần 2:** Tập trung vào việc nâng cao năng lực một cách toàn diện (bao gồm các kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý và kỹ năng mềm) của những người thực hiện trợ giúp pháp lý và các công chức có liên quan như thẩm phán, công tố viên, điều tra viên... trong thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự phối hợp, liên kết, qua đó giúp cho các hoạt động trợ giúp pháp lý được thực hiện hiệu quả, có chất lượng;

+ **Hợp phần 3:** Hướng tới việc thí điểm thực hiện một số hoạt động nhằm nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý. Hợp phần này gồm các hoạt động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội có đủ điều kiện trong thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý gắn với việc cải thiện đời sống của người được trợ giúp pháp lý có tính bền vững và đề xuất việc thiết kế một hệ thống kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý.

+ **Hợp phần 4:** Quản lý dự án, hành chính, theo dõi và đánh giá, phổ biến thông tin.

## **II. MỤC TIÊU CÔNG VIỆC**

(2) Tổng hợp và phân tích thông tin, số liệu để từ đó đánh giá chất lượng trợ giúp pháp lý và sự hài lòng về dịch vụ trợ giúp pháp lý dựa trên các quy định pháp luật về đánh giá chất lượng, hiệu quả và việc trợ giúp pháp lý;

(1) Đánh giá tổng quan về thực trạng trợ giúp pháp lý tại các địa bàn được lựa chọn để thu thập dữ liệu;

(c) Xây dựng Báo cáo phân tích số liệu (có các bảng biểu, sơ đồ số liệu) trong đó có các nội dung:

chính quyền địa phương...).

- Thu thập số liệu về việc trợ giúp pháp lý từ các nguồn dữ liệu về trợ giúp pháp lý đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, khách quan của thông tin, số liệu để làm cơ sở phân tích chất lượng và việc trợ giúp pháp lý và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân; trong đó có việc thu thập ý kiến người thực hiện trợ giúp pháp lý và người có liên quan (như Sở Tư pháp,

+ Xác định cách thức, công cụ phân tích dữ liệu.

và việc phân tích, nghiên cứu.

pháp lý và người có liên quan cần thu thập (thông qua bảng câu hỏi khảo sát/phỏng vấn) phục + Xác định mẫu thu thập, số lượng và việc đã kết thúc, số lượng người thực hiện trợ giúp

vụ án, diện người thụ hưởng, mức độ chất lượng, hai lòng...

+ Xác định đối tượng, số lượng cần thu thập dữ liệu, bao đảm tính đại diện cho từng loại

+ Xác định phương pháp thu thập dữ liệu phù hợp.

- Lập kế hoạch thu thập dữ liệu:

pháp lý, đánh giá chất lượng, hiệu quả và việc trợ giúp pháp lý.

- Nghiên cứu, tổng hợp các báo cáo, tài liệu, quy định pháp luật có liên quan về trợ giúp

pháp lý đã kết thúc và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý.

b) Về thu thập số liệu để xây dựng báo cáo phân tích số liệu về chất lượng và việc trợ giúp

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai công việc để đạt được mục tiêu như Mục 2 nêu trên.

**1. Các công việc cần làm**

công việc, bao gồm:

Cả nhân tư vấn được chọn phải có đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi

**III. PHẠM VI CÔNG VIỆC**

Mức tiêu của công việc này là tuyển 01 nhóm gồm 02 chuyên gia trong nước (01 chuyên gia là thành viên) thực hiện thu thập và phân tích số liệu về vụ việc trợ giúp pháp lý đã kết thúc tại 02 Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Điện Biên, Lào Cai trong khoảng thời gian từ 01/2022 - 06/2025, từ đó xây dựng 01 báo cáo (và bản tóm tắt) phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý ở địa bàn đã thu thập số liệu để phân tích theo loại đối tượng thụ hưởng (là phụ nữ, nam giới, dân tộc thiểu số, bảo lực gia đình...), Từ đó, các chuyên gia sẽ xây dựng báo cáo phân tích các dữ liệu đã thu thập được, cung cấp thông tin về chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý và mức độ hài lòng đối với dịch vụ này của người thực hiện trợ giúp pháp lý, đánh giá mức độ hài lòng của người thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý và cải thiện niềm tin của người thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, đặc biệt là các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương đối với dịch vụ trợ giúp pháp lý.

(3) Đề xuất nâng cao chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý và cải thiện sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.

(4) Các nội dung khác (nếu có).

d) Tham gia các cuộc họp, hội thảo, các buổi thảo luận chuyên môn với các bên có liên quan theo yêu cầu của Cục PBGDPL&TGPL và thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc thu thập phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý.

đ) Hoàn thiện Báo cáo phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý trên cơ sở ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có).

## **2. Trách nhiệm thành viên**

### **2.1. Chuyên gia trưởng nhóm:**

- Lập Kế hoạch tổng thể để triển khai công việc và tổ chức thực hiện các nội dung công việc được nêu tại mục 1 phần III nêu trên.

- Trực tiếp tổng hợp, nghiên cứu và xây dựng Báo cáo phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý (bao gồm cả bản tóm tắt).

- Bảo đảm chất lượng, tính chính xác, khách quan của các hoạt động và sản phẩm trong phạm vi công việc nêu tại mục 1 phần III.

### **2.2. Chuyên gia thành viên**

- Thực hiện việc thu thập số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý, trong đó có việc thu thập ý kiến người thực hiện trợ giúp pháp lý và người có liên quan (như Sở Tư pháp, chính quyền địa phương...), thu thập các tài liệu có liên quan và các công việc cụ thể theo sự phân công của Trưởng nhóm.

- Hỗ trợ chuyên gia Trưởng nhóm trong việc xây dựng, hoàn thiện Báo cáo phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý (bao gồm cả bản tóm tắt).

## **IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ DỰ KIẾN**

### **1. Thời gian thực hiện**

Mỗi chuyên gia sẽ làm việc trong thời gian dự kiến là 30 ngày làm việc. Hai chuyên gia sẽ hoàn thành báo cáo trong tổng thời gian 60 ngày làm việc. Thời gian thực hiện có thể không liên tục nhưng không quá tổng số 90 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng tư vấn.

### **2. Địa điểm thực hiện**

Chuyên gia làm việc tại Hà Nội hoặc địa điểm khác tại Việt Nam. Có thể làm việc trực tuyến theo yêu cầu của Ban Quản lý dự án, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý.

### **3. Kết quả dự kiến**

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Thời hạn</b>
1	Kế hoạch triển khai các công việc nêu tại Mục 3 Phạm vi công việc	<i>Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất sau 15-20 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng</i>
2	- Dự kiến Đề cương báo cáo và các tài liệu tham khảo có liên quan - Phạm vi thu thập dữ liệu vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng đã kết	

STT	Nhiệm vụ	Thời hạn
	thúc do Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên, Lào Cai thực hiện. - Xác định phương pháp, cách thức thu thập, tổng hợp, phân tích dữ liệu.	
3	Dự thảo Báo cáo lần 1 và các tài liệu có liên quan (nếu có); Bản trình bày tóm tắt	<i>Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất sau 30 ngày làm việc kể từ ngày được duyệt đề cương và tiếp tục hoàn thiện theo yêu cầu của Ban Quản lý dự án trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Ban Quản lý dự án (nếu có)</i>
4	Hoàn thiện Báo cáo phân tích số liệu về chất lượng và sự hài lòng với dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân (theo yêu cầu tại mục 2 và mục 3 TOR này). (tối thiểu 20 trang, tối đa 50 trang, chưa kể các phụ lục nếu có); Bản trình bày tóm tắt những phát hiện	<i>Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được các ý kiến góp ý.</i>

## V. TÀI LIỆU, THIẾT BỊ ĐƯỢC CUNG CẤP VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Chuyên gia chủ động bố trí trang thiết bị làm việc, có thể đề nghị Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý cung cấp các tài liệu tham khảo (nếu có).

Chuyên gia có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp trong quá trình làm việc để đạt được mục tiêu công việc đề ra, định kỳ 15 ngày làm việc báo cáo cập nhật tiến độ công việc cho Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý và Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp.

Ban Quản lý dự án của Bộ Tư pháp sẽ cung cấp các tài liệu dự án cho các chuyên gia; danh sách các vụ việc trợ giúp pháp lý đã kết thúc từ 01/01/2022 – 6/2025 do Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai, Điện Biên thực hiện, để chuyên gia phân loại, tổng hợp, phân tích theo yêu cầu.

## VI. ĐIỀU KIỆN NỘP HỒ SƠ

### 1. Điều kiện chung

a) Công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng;

b) Có đủ sức khoẻ để đảm nhận công việc;

c) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục bắt buộc.

### 5.2. Điều kiện cụ thể

**a) Yêu cầu đối với chuyên gia nghiên cứu chính (Trưởng nhóm) phải đáp ứng những yêu cầu tối thiểu sau:**

- Có trình độ từ thạc sỹ trở lên chuyên ngành luật, khoa học xã hội hoặc lĩnh vực khác có liên quan;
- Có kinh nghiệm tối thiểu 10 năm làm việc trong lĩnh vực pháp luật;
- Có kinh nghiệm nghiên cứu, khảo sát nhu cầu, sự hài lòng.
- Có khả năng giao tiếp tốt và kỹ năng xây dựng phân tích và báo cáo.
- Bảo mật thông tin số liệu và hồ sơ trợ giúp pháp lý, không sử dụng thông tin số liệu, hồ sơ trợ giúp pháp lý cho bên thứ ba và các công việc khác nếu chưa có sự đồng ý của Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp và Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý.
- Tuân thủ cam kết khung Môi trường Xã hội của Dự án.

**b) Yêu cầu đối với chuyên gia nghiên cứu phải đáp ứng những yêu cầu tối thiểu sau:**

- Tốt nghiệp thạc sỹ trở lên chuyên ngành Luật hoặc Xã hội học;
- Có kinh nghiệm tối thiểu 5 năm làm việc trong lĩnh vực pháp luật;
- Có khả năng làm việc độc lập; có kỹ năng giao tiếp và báo cáo.
- Bảo mật thông tin số liệu và hồ sơ trợ giúp pháp lý, không sử dụng thông tin số liệu, hồ sơ trợ giúp pháp lý cho bên thứ ba và các công việc khác nếu chưa có sự đồng ý của Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp và Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý.
- Tuân thủ cam kết khung Môi trường Xã hội của Dự án.

**Các ứng viên có các điều kiện sau sẽ được ưu tiên:**

- Có kinh nghiệm về thu thập số liệu, xây dựng tài liệu hoặc các bài nghiên cứu về vụ việc trợ giúp pháp lý;
- Có kinh nghiệm làm việc với Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý.

**VII. Thù lao, chi phí đi lại và công tác phí**

Ứng viên đề xuất thù lao theo chuyên môn của mình. Sau khi ứng viên gửi đề xuất, Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp căn cứ chuyên môn của ứng viên, định mức chi tiêu để chấm điểm và trao đổi cụ thể về thù lao của ứng viên trên cơ sở định mức chi tiêu của dự án.

**VIII. Cách thức lựa chọn**

Ban Quản lý dự án chuyên trách Bộ Tư pháp sẽ lựa chọn ứng viên thông qua cơ chế lựa chọn cạnh tranh đối với cá nhân phù hợp với hướng dẫn của WB, quy định của pháp luật Việt Nam và Sổ tay hướng dẫn thực hiện Dự án.

**IX. Quy trình nộp hồ sơ**

Ứng viên nộp hồ sơ (gồm sơ yếu lý lịch, bản sao các bằng cấp có liên quan, thư ứng tuyển kèm CV bằng tiếng Việt; ghi rõ vị trí ứng tuyển) qua địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội hoặc email [bqldact.moj@gmail.com](mailto:bqldact.moj@gmail.com). Mọi thông tin chi tiết liên hệ bà Phan Thị Thu Hà, Số điện thoại: 024.6273.9645; email: [bqldact.moj@gmail.com](mailto:bqldact.moj@gmail.com)

Hạn nộp hồ sơ: **Từ ngày .../.../2025 đến 17h00 ngày .../.../2025.**

*Chú ý: Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp sẽ không trả lại hồ sơ bản cứng mà ứng viên đã nộp./.*